

Số: 262/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 phần I mục B Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 342/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Phạm Thị H - Sinh năm 1977; Căn cước công dân số: 001***** do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 18/03/2022; Địa chỉ đăng ký thường trú: 302 - C3 phường N, quận C, thành phố H.

Anh Trương Hoàng A - Sinh năm 1976; Căn cước công dân số: 001***** do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 01/11/2021; Địa chỉ đăng ký thường trú: 302 - C3 phường N, quận C, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Trương Hoàng A và chị Phạm Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/7/2010 tại Ủy ban nhân dân phường N, quận C, thành phố H, đây là hôn nhân hợp pháp.

Anh Trương Hoàng A và chị Phạm Thị H có Đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Tòa án đã hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, Tòa án đã lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 12/7/2024.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên

bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Hoàng A và chị Phạm Thị H cùng thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Anh Trương Hoàng A và chị Phạm Thị H xác nhận vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

* Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh chị xác nhận tự thỏa thuận về tài sản chung, nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* Về công nợ: Anh chị xác nhận không có công nợ chung, không vay nợ của ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị H chịu toàn bộ số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0046290 ngày 10/7/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Quận Cầu Giấy;
- UBND phường N, quận C, Thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số 122, quyền số 01 ngày 28/07/201);
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

THẨM PHÁN